

BÁO CÁO

Kết quả tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 trên địa bàn xã Đắk Kôi

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 508/STP-HC&BTTP ngày 04/9/2025 của Sở Tư pháp về việc phối hợp báo cáo kết quả tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình, Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đắk Kôi báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn xã, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI VÀ TỔ CHỨC THI HÀNH LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

1. Công tác chỉ đạo, triển khai, thi hành Luật Hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết: Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, trên cơ sở các Kế hoạch của UBND tỉnh⁽¹⁾; UBND xã Đắk Kôi (*sau khi sáp nhập xã Đắk Tô Lung và xã Đắk Kôi*) đã kịp thời tổ chức triển khai thực hiện các quy định Luật Hôn nhân và gia đình trên địa bàn xã; phổ biến, quán triệt sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân nội dung của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức về chính sách pháp luật nói chung, Luật Hôn nhân và gia đình nói riêng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân và công dân trên địa bàn xã.

2. Sự tác động của Luật Hôn nhân và Gia đình, các văn bản quy định chi tiết đến các quan hệ hôn nhân và gia đình nói riêng và sự phát triển kinh tế-xã hội nói chung

- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015. Qua 10 năm triển khai thực hiện áp dụng vào thực tế đã góp phần rất lớn vào việc thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đề cao vai trò của gia đình trong đời sống xã hội, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp, xóa bỏ những phong tục, tập quán lạc hậu về hôn nhân và gia đình.

- Tạo sự chuyển biến trong nhận thức của người dân về hôn nhân và gia đình, trong những năm gần đây trên địa bàn xã đã hạn chế được tình trạng tảo hôn và không có trường hợp hôn nhân cận huyết; giảm mạnh tình trạng chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết: Ngay từ khi Luật Hôn nhân và gia đình có hiệu lực,

¹ Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 13/01/2015 của UBND tỉnh Kon Tum triển khai thực hiện Luật hôn nhân gia đình năm 2014 trên địa bàn tỉnh.

UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, tuyên truyền phổ biến Luật Hôn nhân và gia đình, các văn bản quy định chi tiết. Trong 10 năm, đã tổ chức được 210 cuộc với hơn 16.769 lượt người tham dự, cấp phát 3.524 tài liệu tuyên truyền⁽²⁾, bên cạnh đó, triển khai phát sóng trên hệ thống loa truyền thanh nội dung về tuyên truyền, phổ biến pháp luật (*Có lồng ghép nội dung Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chuyên đề về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, giải đáp các thắc mắc liên quan đến vấn đề hôn nhân và gia đình*).

4. Công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hôn nhân và gia đình đã được các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã quan tâm, chỉ đạo phối hợp lồng ghép trong việc triển khai các chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước tại địa bàn dân cư, chú trọng các vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các mâu thuẫn, xích mích trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình đã được các tổ hòa giải giải quyết kịp thời đúng quy định, góp phần hàn gắn hạnh phúc cho các gia đình; việc giải quyết các vụ việc ly hôn được cơ quan Tòa án thụ lý, giải quyết đảm bảo theo luật định.

- Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ như: đăng ký kết hôn, xác minh việc đăng ký kết hôn và xác nhận tình trạng hôn nhân.

II. KẾT QUẢ THI HÀNH LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH, ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM, BẤT CẬP, VƯỚNG MẮC CỦA LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

1. Kết quả thi hành Luật Hôn nhân và gia đình (*Cung cấp số liệu đăng ký kết hôn; hòa giải tranh chấp liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình; tình trạng tảo hôn, cưỡng ép kết hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số (01/01/2015 - 01/7/2025)*)

- Số liệu đăng ký kết hôn: 485 cặp⁽³⁾.
- Hòa giải tranh chấp liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình: 26 vụ, hòa giải thành 25 vụ⁽⁴⁾.
- Số trường hợp tảo hôn: 09 cặp⁽⁵⁾.
- Số trường hợp cưỡng ép kết hôn: 00 trường hợp.
- Hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số: 00 cặp.

2. Đánh giá ưu điểm, bất cập, vướng mắc của Luật Hôn nhân và gia đình

² Xã Đăk Tơ Lung (cũ) tổ chức được 136 cuộc với 8.643 lượt người tham dự, cấp phát 3000 tài liệu tuyên truyền; xã Đăk Kôi (cũ) tổ chức được 74 cuộc với 8126 lượt người tham dự, cấp phát 524 tài liệu tuyên truyền.

³ Xã Đăk Tơ Lung (cũ) 190 cặp, xã Đăk Kôi (cũ) 295 cặp.

⁴ Xã Đăk Tơ Lung (cũ) 00 vụ, xã Đăk Kôi (cũ) 26 vụ.

⁵ Xã Đăk Tơ Lung (cũ) 04 cặp, xã Đăk Kôi (cũ) 03 cặp.

2.1. Đánh giá ưu điểm, tác động, vai trò của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hôn nhân và gia đình

- Luật Hôn nhân và gia đình 2014 ra đời đã có tác động tích cực đến vai trò của gia đình trong đời sống xã hội, góp phần giữ gìn những giá trị văn hóa, đạo đức, lối sống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, mọi người dân trong xã hội có được môi trường lành mạnh để hình thành nhân cách, bồi dưỡng, giáo dục phẩm chất, đạo đức. Góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh trật tự.

- Quy định chặt chẽ hơn về độ tuổi đăng ký kết hôn, đặc biệt đối với nữ là từ đủ 18 tuổi trở lên. Điều này phù hợp với quy định về tuổi kết hôn đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với quy định về người đã thành niên trong Bộ luật Dân sự và một số Luật khác có liên quan.

- *Về việc hủy kết hôn trái pháp luật:* Luật đã quy định cụ thể, trong đó, ngoài vợ hoặc chồng có quyền yêu cầu Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật còn có những người trong gia đình như: Cha, mẹ con, người đại diện, người giám hộ khác hoặc các cơ quan khác khi phát hiện việc kết hôn trái pháp luật có quyền yêu cầu Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật.

- Về quan hệ giữa vợ và chồng; chấm dứt hôn nhân; quan hệ giữa cha, mẹ và con; quan hệ giữa các thành viên khác của gia đình; cấp dưỡng... Luật đã quy định chi tiết, cụ thể, góp phần xây dựng, hoàn thiện và bảo vệ chế độ hôn nhân và gia đình tiến bộ ở Việt Nam, góp phần xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc.

2.2. Đánh giá bất cập, vướng mắc trong quy định của Luật Hôn nhân và gia đình theo các tiêu chí

a) *Quy định mâu thuẫn, chồng chéo trong chính Luật Hôn nhân và gia đình hoặc giữa Luật Hôn nhân và gia đình với các văn bản quy phạm pháp luật khác:* Luật Hôn nhân và gia đình quy định tuổi kết hôn của nữ là đủ 18 tuổi, tuổi kết hôn của nam là đủ 20 tuổi, quy định này đảm bảo sự phù hợp về độ tuổi thành niên, độ tuổi có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, mặt khác đã góp phần hạn chế tình trạng tảo hôn, sự bền vững của hôn nhân và gia đình cũng như chất lượng sinh sản. Tuy nhiên, việc quy định tuổi kết hôn chênh lệch của nam và nữ cũng đặt ra vấn đề về bảo đảm bình đẳng giới, về sự đồng bộ với năng lực hành vi dân sự của người thành niên trong Bộ luật Dân sự. Thực tiễn áp dụng quy định về tuổi kết hôn cho thấy tình trạng tảo hôn vẫn diễn ra phổ biến ở khu vực miền núi, dân tộc thiểu số.

b) *Quy định của Luật Hôn nhân và gia đình không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật:* Đối với các trường hợp chung sống với nhau như vợ chồng trước ngày 03/01/1987, theo hướng dẫn của Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/06/2000 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thi hành Luật Hôn nhân và gia đình thì những trường hợp này khi có tranh chấp giải quyết cho ly

hôn như các trường hợp có đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, trong các giao dịch dân sự như trong giao dịch mua bán, chuyển nhượng, thế chấp, thừa kế trong lĩnh vực đất đai lại yêu cầu người dân phải xuất trình giấy chứng nhận kết hôn. Vấn đề này trên thực tiễn còn nhiều bất cập cần có sự hướng dẫn thống nhất của các văn bản pháp luật để thực thi một cách hiệu quả trong thực tiễn.

c) Quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tạo gánh nặng chi phí tuân thủ, chưa có quy định hoặc có quy định nhưng chưa bảo đảm xây dựng chế độ hôn nhân và gia đình tiến bộ, ấm no, hạnh phúc, kế thừa và phát huy truyền thống văn hóa, đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, gia đình Việt Nam: Không.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc trong thi hành Luật Hôn nhân và gia đình: Qua hơn 10 năm triển khai thực hiện; Đảng ủy, HĐND, UBND xã, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn xã đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình và các văn bản hướng dẫn thi hành nên trong quá trình triển khai thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình trên địa bàn xã chưa phát sinh khó khăn.

2. Nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc: Không.

IV. NHỮNG VẤN ĐỀ MỚI PHÁT SINH TRONG THỰC TIỄN: Không.

V. NỘI DUNG KHÁC (NẾU CÓ): Không.

Trên đây là Báo cáo của UBND xã Đăk Kôi về kết quả tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đồng